

Bản án số: 69/2019/HS-ST

Ngày: 15/5/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN – TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Chương.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Liên

2/ Bà Lê Thị Khanh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Nguyên Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Châu Hoàng Sơn - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2019/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Trần Ngọc Đ (tên gọi khác Bì), sinh ngày 16/12/1996 tại Tp. Hồ Chí Minh; thường trú: 188/5 Thành Thái, phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 62/19/1 Nguyễn Thị Căn, khu phố 02, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Ngọc Đ và bà Trần Thị Thanh Th; chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 13/4/2016 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đến ngày 13/7/2016 chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ ngày 08/11/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Thị Phương NH (tên gọi khác Su), sinh ngày 26/10/1998 tại Tp. Hồ Chí Minh; thường trú: 94 đường số 13, tổ 1, khu phố 4, phường Phước Bình, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi ở cố định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Phương Th; chưa có chồng con; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 08/11/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 08/11/2018 Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Hóc Môn phối hợp cùng Công an xã Trung Chánh kiểm tra hành chính phòng số 101 khách sạn Kim Thảo, địa chỉ 60/7 ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn. Qua kiểm tra phát hiện Trần Ngọc Đ và Nguyễn Thị Phương NH có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với tang vật (bút lục 66,67).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Ngọc Đ và Nguyễn Thị Phương NH khai nhận: Cả hai nghiện ma túy đá. Lúc 07 giờ ngày 07/11/2018, Đ mua 01 gói ma túy đá với giá 2.500.000đồng của người thanh niên tên Hòa không rõ lai lịch rồi Đ liên lạc với NH vào thuê phòng số 101 khách sạn “Kim Thảo” để sử dụng ma túy. Tại đây, Đ phân gói ma túy này thành 03 gói nhỏ bỏ trong cái bóp da cất giấu và cho NH 01 gói ma túy, NH cất giấu ở dưới ốp lưng điện thoại. Đến khoảng 00 giờ 30 ngày 08/11/2018, lực lượng Công an kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang.

- Vật chứng thu giữ của Trần Ngọc Đ:

+ 03 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu tạm giữ trong cái bóp da để ở túi quần bên phải phía trước của Đ. Kết luận giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 13,6823g loại Methamphetamine (gói niêm phong ghi vụ 1817/18).

+ 01 con dao găm; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá kèm theo 07 đầu nổ thủy tinh.

+ 01 điện thoại di động hiệu Mobiistar màu trắng B219.

+ 01 bóp da.

+ Tiền Việt Nam 2.000.000đồng.

+ 01 cân tiểu ly; Một số gói nylon nhỏ bên trong không có gì.

+ 44 viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng. Qua giám định đây là loại đạn thể thao quốc phòng cỡ 5,6x15.6mm, chưa qua sử dụng, những viên đạn này thuộc nhóm vũ khí thể thao.

+ 01 khối kim loại hình trụ trên thân có khứa rãnh giống trái lựu đạn. Đ khai đây là trái lựu đạn của Đ, do Đ mua vào ngày 04/11/2018 của một người thanh niên tên là Thiện (không rõ lai lịch) tại xã Tân Xuân. Qua giám định đây là phần vỏ của lựu đạn F1. Lựu đạn này không còn tính năng tác dụng của vũ khí quân dụng, không còn hoạt động và gây nổ.

+ 01 xe gắn máy hiệu Airblade biển số 63X4-7779. Đ mua với số tiền 8.000.000đồng của người không rõ lai lịch. Qua xác minh xe này do anh Phan Văn Bình chủ sở hữu, ngày 08/9/2017 anh Bình dựng chiếc xe ở nhà tại ấp 2, xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thì bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát

điều tra Công an huyện Hóc Môn đã có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè tiếp nhận và bàn giao chiếc xe nói trên.

- Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Phương NH:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia và hiệu Mobell.

+ 01 gói nylon bên trong chứa tinh thể không màu tạm giữ trong ộp lưng điện thoại Mobell của NH. Kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3045g loại Methamphetamine (gói niêm phong ghi vụ 1817/18 gói 1).

Đối với hành vi tàng trữ 44 viên đạn và 01 trái lựu đạn không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, vận chuyển mua bán trái phép vũ khí quân dụng”.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho Đ do chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: 01 con dao găm bằng kim loại và 44 viên đạn màu vàng đồng thuộc nhóm vũ khí thể thao. Cơ quan Cảnh sát điều tra giao cho Công an xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn xử lý hành chính.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trần Ngọc Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương NH về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Sau đây được gọi tắt là Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo đã đề nghị: Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc Đ từ 06(sáu) năm đến 07(bảy) năm tù;

- Đề nghị Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương NH từ 01(một) năm đến 02(hai) năm tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01(một) gói niêm phong ghi vụ 1817/18 (gói 1) có chữ ký của Trần Ngọc Đ, giám định viên Huỳnh Thanh Thảo và 01(một) gói niêm phong ghi vụ 1817/18(gói 1) có chữ ký của Nguyễn Thị Phương NH, giám định viên Huỳnh Thanh Thảo; 01 (một) cái bóp da màu đen; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly hiệu Amput; 01 số bịch nylon bên trong không có gì; 07 đầu nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 01 bình thủy tinh để sử dụng ma túy; 01(một)gói niêm phong số 408.

Đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Môbiistars màu trắng có model B219; 01 điện thoại di động hiệu mobell màu tím có model Nova P3;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Phương NH 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có model TA 1034; Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc Đ số tiền 2.000.000đ(hai triệu đồng) nhưng giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo Trần Ngọc Đ, Nguyễn Thị Phương NH tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, bản kết luận điều tra của công an huyện Hóc Môn, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và đồng thời phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 08/11/2018 Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện Hóc Môn phối hợp cùng Công an xã Trung Chánh kiểm tra hành chính phòng số 101 khách sạn Kim Thảo, địa chỉ 60/7 ấp Mỹ Hòa 1, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn. Qua kiểm tra phát hiện Trần Ngọc Đ và Nguyễn Thị Phương NH có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với tang vật. Tại bản kết luận giám định số 1817/KLGĐ-H ngày 14/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_1 cần giám (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 13,6823g(một ba phẩy sáu tám hai ba gam), loại Methamphetamine.

Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m_2 cần giám (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3045g(không phẩy ba không bốn năm gam) loại Methamphetamine.

Hành vi cất giữ ma túy ở thể rắn, có khối lượng 13,6823g loại Methamphetamine để sử dụng của bị cáo Trần Ngọc Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi cất giữ ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,3045g loại Methamphetamine để sử dụng của bị cáo Nguyễn Thị Phương NH đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố để xét xử các bị cáo theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, nên buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo luật định.

[3] Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, các bị cáo thừa hiểu rằng hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng thực sự gây nguy hiểm cho bản thân và xã hội. Hành vi của các bị cáo đã chống lại chủ trương bài trừ ma túy của Đảng và Nhà nước, làm lây lan tệ nạn nghiện hút ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương, là một trong các nguyên nhân gây nên các loại tội phạm khác. Ngoài ra, bị cáo Đ có nhân thân xấu, ngày 13/4/2016 bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” đến ngày 13/7/2016 chấp hành xong. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử có xem xét:

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[5] *Xét về tình tiết giảm nhẹ*: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự có phần giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[6] Ngoài hình phạt chính Hội đồng xét xử còn quyết định áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt mỗi bị cáo 5.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho Đ do chưa rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[7] Đối với 44 viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng. Qua giám định đây là loại đạn thể thao quốc phòng cỡ 5,6x15.6mm, chưa qua sử dụng, những viên đạn này thuộc nhóm vũ khí thể thao. Đối với 01 khối kim loại hình trụ trên thân có khía rãnh giống trái lựu đạn. Qua giám định đây là phần vỏ của lựu đạn F1. Lựu đạn này không còn tính năng tác dụng của vũ khí quân dụng, không còn hoạt động và gây nổ. Do đó không đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, vận chuyển mua bán trái phép vũ khí quân dụng”.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01(một) gói niêm phong ghi vụ 1817/18 (gói 1) có chữ ký của Trần Ngọc Đ, điều tra viên Nguyễn Hoàng Yên và giám định viên Huỳnh Thanh Thảo và 01(một) gói niêm phong ghi vụ 1817/18 (gói 1) có chữ ký của Nguyễn Thị Phương NH, điều tra viên Nguyễn Hoàng Yên và giám định viên Huỳnh Thanh Thảo; 01 (một) cái bóp da màu đen; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly hiệu Amput; 01 số bịch nylon bên trong không có gì; 07 đầu nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 01 bình thủy tinh để sử dụng ma túy; 01(một)gói niêm phong số 408 bên ngoài có chữ ký Trần Ngọc Đ bên trong có 01 vỏ trái lưu đạn là vật không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có model TA 1034; số tiền 2.000.000đồng là của cá nhân các bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử xét thấy trả lại cho các bị cáo nhưng giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Đối với 01 điện thoại di động Mōbiistars màu trắng có model B219; 01 điện thoại di động hiệu mobell màu tím có model Nova P3 các bị cáo dùng để liên lạc trong việc sử dụng ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy hiệu Airblade biển số 63X4-7779 bị cáo Đ mua với số tiền 8.000.000đồng của người không rõ lai lịch. Qua xác minh xe này do anh Phan Văn Bình chủ sở hữu, ngày 08/9/2017 anh Bình dựng chiếc xe ở nhà tại ấp 2, xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thì bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã có công văn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cái Bè tiếp nhận và bàn giao chiếc xe nói trên nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- Đối với 01 con dao găm bằng kim loại và 44 viên đạn bằng kim loại màu vàng đồng cơ quan cảnh sát điều tra giao cho cho công an xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn xử lý hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét;

[9] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc Đ, Nguyễn Thị Phương NH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ;

- Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 249 ; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 32, 38, 50, của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Đ 06(sáu) năm tù;

Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2018;

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 32, 38, 50, của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương NH 01(một) năm 06(sáu) tháng tù;
Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2018;

- Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Phạt các bị cáo Trần Ngọc Đ và Nguyễn Thị Phương NH mỗi bị cáo phải nộp 5.000.000đ(năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước;

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tạm giam các bị cáo Trần Ngọc Đ và Nguyễn Thị Phương NH 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Áp dụng điểm a, điểm c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) gói niêm phong ghi vụ 1817/18 (gói 1) có chữ ký của Trần Ngọc Đ, điều tra viên Nguyễn Hoàng Yên và giám định viên Huỳnh Thanh Thảo và 01(một) gói niêm phong ghi vụ 1817/18 (gói 1) có chữ ký của Nguyễn Thị Phương NH, điều tra viên Nguyễn Hoàng Yên và giám định viên Huỳnh Thanh Thảo; 01 (một) cái bóp da màu đen; 01 (một) bộ sử dụng ma túy đá; 01 cân tiểu ly hiệu Amput; 01 số bịch nylon bên trong không có gì; 07 đầu nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 01 bình thủy tinh để sử dụng ma túy; 01(một) gói niêm phong số 408 bên ngoài có chữ ký Trần Ngọc Đ bên trong có 01 vỏ trái lưu đạn;

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Mòbiistar màu trắng có model B219; 01 điện thoại di động hiệu mobell màu tím có model Nova P3;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Phương NH 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen có model TA 1034; Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc Đ số tiền 2.000.000đ(hai triệu đồng) nhưng giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

(Tang vật được ghi theo phiếu nhập kho vật chứng số 58/PNK ngày 12/3/2019 của Công an huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh và giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061672 tại KBNN: Hóc Môn lập ngày 14/3/2019);

- Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu các bị cáo Trần Ngọc Đ, Nguyễn Thị Phương NH chưa thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng các bị cáo còn phải trả thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về án phí: Buộc các bị cáo Trần Ngọc Đ, Nguyễn Thị Phương NH mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh để xin xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTP,HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- THA.DS huyện Hóc Môn;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Chương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Liên

Lê Thị Khanh

Nguyễn Đình Chương

